

MOTTA Q3000

Dầu động cơ khí gas tro thấp cao cấp
SAE 40

Mô tả sản phẩm

MOTTA Q3000 là dầu động cơ khí gas cao cấp cho động cơ bốn kỳ công suất cao hiện nay, thiết kế phát thải thấp và tiết kiệm nhiên liệu. Hàm lượng kẽm và photpho thấp giúp tương thích với động cơ có bộ xúc tác.

Sản phẩm giúp giữ sạch piston và vùng xupap, đồng thời bảo vệ vòng bi và các chi tiết bôi trơn khác. Khi chọn sản phẩm phải xem xét thành phần nhiên liệu, thiết kế động cơ, mức hao dầu và hàm lượng tro hoặc độ kiềm do nhà sản xuất động cơ yêu cầu.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Kiểm soát cặn	Giúp giữ sạch piston, vùng xéc măng và vùng xupap.
Kiểm soát oxy hóa và nitrat hóa	Chống dầu đặc lại và xuống cấp khi vận hành động cơ khí gas.
Chống mài mòn	Bảo vệ vòng bi và các chi tiết động cơ được bôi trơn khác.
Kiểm soát ăn mòn	Giúp bảo vệ bề mặt bên trong khỏi sản phẩm cháy gây ăn mòn.

Ứng dụng

- Động cơ tĩnh tại chạy khí tự nhiên hoặc nhiên liệu khí tương thích.
- Hệ thống đồng phát điện và nén khí gas.
- Động cơ yêu cầu độ nhớt và đặc tính hiệu năng sản phẩm đã nêu.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất xe về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
SAE J300 / thực hành dầu động cơ khí gas tro thấp	Pha chế theo thực hành dầu động cơ khí gas tĩnh tại tro thấp cho động cơ bốn kỳ, tương thích bộ xúc tác.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Cấp SAE	SAE J300	SAE 40
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	130
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	13.5
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	99
Điểm đông đặc, °C	ASTM D97	-11
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	260
Tỷ trọng riêng ở 15/15°C	ASTM D4052	0.9

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Tro sulfat, % khối lượng	ASTM D874	0.5
TBN, mgKOH/g	ASTM D2896	6.2

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).